

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HS-ST

Ngày 20/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Quang Huy**

Thẩm phán: Ông **Chu Đức Quế**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bế Ngọc Hùng**

Ông **Ninh Quang Mạnh**

Ông **Hà Thanh Oai**

Thư ký phiên tòa: Bà **Triệu Thị Tuyết** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Dư** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn và điểm cầu Trại Tạm giam Suối Viên Công an tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS, ngày 19 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Thị Minh Tr - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/3/1983.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 1, Phường PCK, thành phố BK, tỉnh BK; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng N và bà Nguyễn Thị H; chồng đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2004; tiền sự: Không; tiền án: 01.

Bản án số 20/2020/HSST ngày 18/5/2020 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh TN xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 01/01/2022. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Bình Phương – Luật sư văn phòng Luật sư Bắc Kạn thuộc Đoàn Luật sư Bắc Kạn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H.

Trú tại: Tổ 1, Phường PCK, thành phố BK, tỉnh BK. Vắng mặt.

* Người làm chứng: Ngô Mạnh H; sinh năm 1990.

Trú tại: Tổ 8, phường PCK, thành phố BK, tỉnh BK. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 01 tháng 01 năm 2022 tại đường tỉnh lộ 258 BK-BB khu vực thôn NP, xã VH, huyện BT, tỉnh BK, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh phối hợp cùng lực lượng liên quan dừng xe ô tô Taxi Biển kiểm soát 97C-014.18, qua kiểm tra bắt quả tang Phan Thị Minh Tr, sinh năm 1983, nơi ĐKKHKT: tổ 1, phường PCK, thành phố BK về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Phát hiện và thu giữ trong túi xách giả da màu hồng của Tr 01 (một) túi nilon màu đỏ, mở túi nilon màu đỏ bên trong có 01 (một) túi nilon trong suốt được buộc bằng sợi dây màu trắng bên trong có 03 (ba) gói nilon màu đen, mỗi gói đều được buộc bằng dây cao su màu vàng bên trong đều có chứa chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 điện thoại di động NOKIA niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 và số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng), 01 túi xách bằng da màu hồng đã qua sử dụng; Tạm giữ của Ngô Mạnh H lái xe taxi 01 điện thoại Sam sung; 01 ví da màu nâu; 01 ví da màu đen, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 97000845; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe; 01 giấy bảo hiểm tự nguyện; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Mạnh H; 01 xe ô tô BKS 97C-014.18 và số tiền 12.000.000đ.

Tại biên bản mở niêm phong, kiểm tra, cân khối lượng hồi 14 giờ cùng ngày: Phong bì ký hiệu T1 bên trong có 03 gói nilon màu đen, mỗi gói đều được buộc bằng dây cao su màu vàng bên trong đều có chứa chất màu trắng dạng cục và bột:

- Gói thứ nhất có khối lượng là 75,14g (Bảy mươi lăm, phẩy một bốn gam), niêm phong số chất bột màu trắng trong túi nilon ký hiệu A1.
- Gói thứ hai có khối lượng là 37,62 (Ba mươi bảy, phẩy sáu hai gam), niêm phong số chất bột màu trắng trong túi nilon ký hiệu A2.
- Gói thứ ba có khối lượng là 75,17g (Bảy mươi năm, phẩy một bảy gam), niêm phong số chất bột màu trắng trong túi nilon ký hiệu A3.

Cả ba túi nilon ký hiệu A1, A2, A3 bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định; Phong bì ký

hiệu T1 và giấy gói cũ được niêm phong trong hộp ký hiệu B2 có các chữ ký của thành phần tham gia.

Tại bản kết luận giám định số 19/KTHS-MT ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong túi nilon ký hiệu A1 trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 75,14g (bảy mươi năm phẩy một bốn gam);

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong túi nilon ký hiệu A2 trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 37,62g (ba mươi bảy phẩy sáu hai gam);

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong túi nilon ký hiệu A3 trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 75,17g (bảy mươi năm phẩy một bảy gam);

- Số chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định có tổng khối lượng là: 187,93g (một trăm tám bảy phẩy chín ba gam).

Sau khi giám định, mẫu chất trong túi nilon ký hiệu A1 còn lại 74, 19g (Bảy mươi bốn phẩy một chín gam), mẫu chất trong túi nilon ký hiệu A2 còn lại 36,64g (Ba mươi sáu phẩy sáu bốn gam), mẫu chất trong túi nilon ký hiệu A3 còn lại 73,35g (Bảy mươi ba phẩy ba năm gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào túi niêm phong ký hiệu T19 hoàn trả cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra đối với Phan Thị Minh Tr xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 31/12/2021, Tr một mình đi đến bến xe khách cũ tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Tr gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy, rồi Tr đưa cho người đàn ông 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng), người đàn ông cầm tiền đi, một lúc thì quay lại đưa cho Tr một túi nilon bên trong có 03 (ba) gói nilon màu đen chứa ma túy, loại Heroine. Đến sáng ngày 01/01/2022, Tr đón xe khách từ thành phố TN về thành phố BK, khi đi Tr mang theo túi nilon chứa ma túy và cất giấu trong túi xách giả da màu hồng. Khi đến thành phố BK, Tr gọi điện thoại đến tổng đài của hãng taxi Giang Huế để đặt xe đi huyện BB chơi, khoảng 11 giờ cùng ngày, Tr lên xe taxi tại khu vực cổng chợ ĐX, thành phố BK và bảo lái xe đưa Tr đến thị trấn CR, huyện BB. Khi xe đi đến đoạn đường thuộc thôn NP, xã VH, huyện BT, tỉnh BK thì Cơ quan công an dừng xe kiểm tra bắt quả tang thu giữ số ma túy trên.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSBK-P1 ngày 17 tháng 5 năm 2022 đã quyết định truy tố bị cáo Phan Thị Minh Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật 249 có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. ...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

b) Heroine, ...có khối lượng 100 gam trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng,.... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thị Minh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để Xử phạt bị cáo Phan Thị Minh Tr từ 12 năm đến 13 năm tù;

- Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 5 triệu đến 10 triệu sung quỹ nhà nước.

- Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Tại phiên tòa bị cáo khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày bản bào chữa nêu rõ chỉ vì nghiện ma túy và vì nhu cầu sử dụng cho bản thân nên bị cáo đã mua ma túy về cất giấu để sử dụng dần. Bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, có một con nhưng vợ chồng đã ly hôn, không có công việc và thu nhập ổn định, từ đó đề nghị HĐXX xem xét đối với hoàn cảnh của bị cáo đưa ra một phán quyết hợp tình hợp lý, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đại diện Viện kiểm sát đưa ra để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Minh Tr thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 01/01/2022 tại đường tỉnh lộ 258 Bắc Kạn - Ba Bể khu vực thôn NP, xã VH, huyện BT, tỉnh BK, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh dừng xe ô tô Taxi Biển kiểm soát 97C-014.18 bắt quả tang Phan Thị Minh Tr, sinh năm 1983, trú tại tổ 1, phường PCK, thành phố BK đang tàng trữ trái phép ma túy, thu giữ 187,93g (một trăm tám bảy phẩy chín ba gam) ma túy, loại Heroine là vật chứng.

Bị cáo Phan Thị Minh Tr có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh theo điểm, khoản, điều luật áp dụng như đã nêu ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Toàn bộ quá trình điều tra. Truy tố và tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Minh Tr đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện và cũng tác động gia đình nộp 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) khắc phục hậu quả; bị cáo có bố đẻ là Phan Trọng N được tặng Huy chương kháng chiến, Kỷ niệm chương chiến sĩ Trường Sơn, Kỷ niệm chương Cựu Chiến binh Việt Nam do vậy được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51/BLHS.

-Tình tiết tăng nặng: Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích của bản án số 20/2020/HSST ngày 18/5/2020 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm.

[5] Về Hình phạt:

Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá động cơ, mục đích, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và điều kiện hoàn cảnh của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa xử phạt bị cáo từ 12 đến 13 năm tù là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung:

Bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ bị cáo) có đơn tự nguyện cho bị cáo số tiền 5.200.000đ (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*) do bà H đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bắc Kạn để bị cáo khắc phục hậu quả hành vi phạm tội bằng cách nộp tiền phạt và án phí. Xét thấy bị cáo có điều kiện để thi hành nên HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy những vật chứng là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) phong bì ký hiệu T2, mặt sau có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Ngô Mạnh H, 01 (một) dòng chữ Phương Thanh Th, 01 (một) dòng chữ Phan Thị Minh Tr, 01 (một) dòng chữ Phùng Thị H và 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Ủy ban nhân dân thị trấn PT, huyện BT, tỉnh B K. Tình trạng phong bì ký hiệu T2 niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) hộp niêm phong ký hiệu B2, trên hộp có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Lâm Thị D, 01 (một) dòng chữ Phan Thị Minh Tr, 01 (một) dòng chữ Ngô Mạnh H, 01 (một) dòng chữ Nông Thị Q và 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng hộp ký hiệu B2 niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) túi niêm phong ký hiệu T19, mặt sau có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng túi ký hiệu T19 niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) túi xách giả da màu hồng đã qua sử dụng, mặt trước có in chữ HERMES PARIS MADE IN FRANCE. Tình trạng túi xách đã cũ;

* Trả lại cho bị cáo :

+ 01 (một) căn cước công dân số 006183006242 mang tên Phan Thị Minh Tr do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 25/08/2021.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo các khoản:

Do bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền do vậy số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là vật chứng gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn trong phong bì niêm phong ký hiệu C1, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì ký hiệu C1 niêm phong còn nguyên vẹn và số tiền 5.200.000đ (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*) do bà Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai số 0000055 ngày 8/7/2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bắc Kạn cần giữ lại để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

* Trong vụ án còn có:

- Đối với Ngô Mạnh H lái xe taxi Biển kiểm soát 97C- 014.18 chở Phan Thị Minh Tr từ thành phố BK, tỉnh BK đi huyện BB, tỉnh BK sau đó Cơ quan

Công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với Tr. Quá trình điều tra xác định, bản thân H không biết việc Tr khi lên xe ô tô do H điều khiển có đem theo ma túy, H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Tr nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Ngô Mạnh H.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phan Thị Minh Tr ngày 31/12/2021 tại khu vực bến xe cũ tỉnh TN, do Tr không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy cho Tr nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành điều tra xác minh.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị Minh Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Phan Thị Minh Tr 12 (*Mười hai*) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/01/2022.

2. Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bằng tiền bị cáo 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) để sung công quỹ nhà nước.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy những vật chứng là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) phong bì ký hiệu T2, mặt sau có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Ngô Mạnh H, 01 (một) dòng chữ Phương Thanh Th, 01 (một) dòng chữ Phan Thị Minh Tr, 01 (một) dòng chữ Phùng Thị H và 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Ủy ban nhân dân thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì ký hiệu T2 niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) hộp niêm phong ký hiệu B2, trên hộp có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Lâm Thị Duyên, 01 (một) dòng chữ Phan Thị Minh Tr, 01 (một) dòng chữ Ngô Mạnh H, 01 (một) dòng chữ Nông Thị Q và 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng hộp ký hiệu B2 niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) túi niêm phong ký hiệu T19, mặt sau có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng túi ký hiệu T19 niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) túi xách giả da màu hồng đã qua sử dụng, mặt trước có in chữ HERMES PARIS MADE IN FRANCE. Tình trạng túi xách đã cũ;

* Trả lại cho bị cáo :

+ 01 (một) căn cước công dân số 006183006242 mang tên Phan Thị Minh Tr do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 25/08/2021.

* Tạm giữ đảm bảo thi hành án cho bị cáo:

- Số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) là vật chứng gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C1, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì ký hiệu C1 niêm phong còn nguyên vẹn.

- Số tiền 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai số: 0000055 ngày 8/7/2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bắc Kạn tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 5 năm 2022 giữa Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thị Minh Tr phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Các bị cáo (Qua TTG);
- Luật sư bào chữa;
- Người có quyền lợi nvqlq;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Quang Huy